

Phú xuyên, ngày 15 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991

HKTT: C, thôn M, xã M, Huyện X, Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Ph**, sinh năm 1996.

HKTT: C, thôn M, xã M, huyện X, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 Về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 252/2020/TLST- HN&GD Ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Nguyễn Văn T** và **chị Nguyễn Thị Ph**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

+ **Về con chung**: Giao con chung là Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 14/4/2016 cho anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao con chung là Nguyễn Trà M, sinh ngày 27/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Tú, chị Ph được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

+ **Về tài sản chung:** Vợ chồng không có tài sản nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ **Công nợ chung vợ chồng:** Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Về án phí:** Ghi nhận việc anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005971 ngày 02/12/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên. Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phùng Văn Phong